

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 6/2023

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 6/2023 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, không có thông số vượt giới hạn cho phép theo quy chuẩn.

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

• Phân loại chất lượng không khí theo giờ:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 600 giờ (tỷ lệ 98%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 7 giờ (tỷ lệ 2%).
- Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 21/26 ngày (tỷ lệ 81%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 5/26 ngày (tỷ lệ 19%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An

Qua kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt.

Chất lượng môi trường không khí đánh giá theo chỉ số (VN_AQI) như sau:

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 643 giờ (tỷ lệ 89,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 67 giờ (tỷ lệ 9,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 10 (tỷ lệ 1,4%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 18/30 ngày (tỷ lệ 60%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 12/30 ngày (tỷ lệ 40%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 28 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 04/28 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Mã Vòng, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Cây Dầu Đồi và TP Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): có 01/28 trạm có nồng độ bụi vượt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT là khu vực Nút giao thông Ngọc Hội.

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, O₃, NH₃, H₂S, metyl mercaptan: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 15% – 92%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 6% - 65%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 2% - 36%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 13%.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 33 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, kim loại nặng (Fe, Cr⁶⁺, Zn, Pb, Cd, As, Cu), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Cầu Sông Cái, Thanh Minh : BOD₅ (lần lượt vượt 1,8 - 1,5 lần).
- Nhà máy nước Võ Cảnh : oxy hòa tan thấp, BOD₅ vượt 1,5 lần, COD vượt nhẹ.
- Sông Quán Trường : clorua vượt 24,5 lần.
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, BOD₅ vượt nhẹ, photphat vượt 4,4 lần, amoni vượt 8,1 lần.
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: BOD₅ vượt nhẹ, photphat vượt 8,6 lần, amoni vượt 4,4 lần.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 – Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 6/2023 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Cam Ranh, Hồ Suối Dầu, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Trầu, Hồ Am Chúa, Hồ thủy điện Eakrong Rou, Hồ Láng Nhót, Thanh Minh, Cầu Sông Cái, Cầu sắt Nha Trang, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Khế, Sông Đá Bàn, Sông Chò, Sông Đồng Bò, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Sông Quán Trường mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng đây là khu vực thường xuyên bị nhiễm mặn nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt

+ Công Diên Toàn và Đập Cầu Ngói đạt mức 1, tuy nhiên đây là những khu vực kênh mương thoát nước thải nên không thể dùng cho cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: Đồng Trăng, Nhà máy nước Võ Cảnh, Sông Tu Bông, Sông Sông Đồng Điền, Sông Hiền Lương.

- Đạt mức 3: Mương Nhà máy dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 5/2023: phần lớn chất lượng nước tại các hồ chứa nước, các sông suối ít biến động và đạt mục đích cấp nước sinh hoạt (ngoài trừ Đồng Trăng, Nhà máy nước Võ Cảnh, sông Tu Bông, Đồng Điền và Hiền Lương suy giảm cần có biện pháp xử lý phù hợp). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Đập Cầu Ngói, Mương nhà máy dệt Nha Trang và Cống số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động, Công Diên Toàn được cải thiện.

So với cùng kỳ năm 2022: hầu hết chất lượng nước tại các hồ chứa nước, các sông suối ít biến động và đạt mục đích cấp nước sinh hoạt, riêng các khu vực Đồng Trăng, Nhà máy nước Võ Cảnh, sông Tu Bông, Đồng Điền và Hiền Lương suy giảm (đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý phù hợp). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Cống số 4 – KCN Suối Dầu và Mương nhà máy dệt Nha Trang ít biến động, Đập Cầu Ngói và Công Diên Toàn được cải thiện.

Cần tiếp tục lưu ý các điểm quan trắc trên Sông Cái Nha Trang khi giá trị BOD₅ vẫn vượt quy chuẩn tại cả 3 điểm (Cầu Sông Cái, Thanh Minh, khu vực nhà máy nước Võ Cảnh), đặc biệt quan tâm khu vực Nhà máy nước Võ Cảnh vì đây là khu vực nguồn nước đầu vào để xử lý phục vụ mục đích cấp nước sinh hoạt cho khu vực thành phố Nha Trang nhưng hàm lượng các chất hữu cơ và nồng độ oxy hòa tan không đạt quy chuẩn cho phép. Vì vậy, cần có chế độ kiểm tra để rà soát nguyên nhân và xử lý các nguồn thải ra sông một cách chặt chẽ.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Vũng Trâu Năm (Tu Bông-Vạn Ninh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích-Ninh Hòa), Vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh (Vạn Ninh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa).

- *Vùng khác*: Cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đàm Môn), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước), Cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cầu Trần Phú (Nha Trang), Cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc hầu hết đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ oxy hòa tan không đạt quy chuẩn cho phép tại khu vực Hòn Gầm (vùng khác) và Bắc Đàm Thủy Triều (vùng nuôi trồng thủy sản).

So với tháng 5/2023 và cùng kỳ năm 2022: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm hầu như ít biến động, tuy nhiên hàm lượng chất rắn lơ lửng và dinh dưỡng (amoni, nitrat) đang có xu hướng tăng tại phần lớn các khu vực (đáng chú ý là các khu vực như Cảng TCQT Vân Phong, NM XM Vân Phong, Vùng nuôi Ninh Hải, Bãi tắm Dốc Lết, Đông Bắc Hòn Hèo, Cầu Đá, Nam Đàm Thủy Triều và Ba Ngòi). Do đó, cần có sự giám sát chặt chẽ các nguồn xả thải ra biển từ các hoạt động kinh tế vùng ven và trên biển như du lịch, nuôi trồng thủy sản, cảng biển và công nghiệp./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐT&BXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Vân.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan